



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 13/2/2023 - 17/2/2023

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,059.31 ↑	0.4%	209.95 ↑	0.7%
KLGD (trCP)	2,512.65 ↓	-2.9%	313.90 ↑	11.0%
GTGD (tỷ VND)	43,163.79 ↓	-12.2%	4,850.58 ↑	13.9%
Tổng cung (trCP)	5,707.44 ↓	-3.3%	505.53 ↑	3.1%
Tổng cầu (trCP)	5,717.23 ↓	-0.8%	479.35 ↑	2.4%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	225.20 ↓	-2.0%	4.40 ↑	6.4%
KL bán (trCP)	250.21 ↑	32.9%	1.15 ↓	-31.5%
GT mua (tỷ VND)	6,205.47 ↓	-9.1%	83.63 ↓	-14.4%
GT bán (tỷ VND)	6,677.62 ↑	11.9%	20.63 ↓	-58.7%

THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Sau hai tuần giảm điểm liên tiếp, thị trường đã có sự hồi phục trở lại nhưng với mức tăng nhẹ và thanh khoản cũng vẫn dưới mức trung bình 20 phiên gần nhất cho thấy sự thận trọng của dòng tiền là vẫn còn.

Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 4,01 điểm (+0,4%) lên 1.059,31 điểm, HNX-Index tăng 1,45 điểm (+0,7%) lên 209,95 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE giảm 12,2% so với tuần giao dịch trước đó xuống 43.161 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 2,9% xuống 2.513 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX tăng 13,9% lên 4.851 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 11% lên 314 triệu cổ phiếu.

Thị trường hồi phục nhẹ trong tuần qua khiến cho phần lớn các nhóm ngành cổ phiếu đều có sự phục hồi.

Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng mạnh nhất với 3,4% giá trị vốn hóa với các đại diện tiêu biểu trong ngành như PLX (+0,8%), BSR (+0,6%), OIL (+3,4%), PVD (+8,6%), PVS (+9,2%), PVB (+4,1%), PVC (+6,5%)...

Tiếp theo là nhóm cổ phiếu dịch vụ tiêu dùng với mức tăng 1,2% giá trị vốn hóa chủ yếu nhờ đà tăng từ các đại diện thuộc ngành con bán lẻ như MWG (+2,7%), FRT (+3,2%)...

Ngành tiện ích cộng đồng, nguyên vật liệu và công nghệ thông tin có cùng mức tăng 1,1% giá trị vốn hóa với các cổ phiếu đáng chú ý như GAS (+1%), POW (+3,3%)...; HPG (+2,4%), HSG (+7,6%), NKG (+12,6%)...; FPT (+1,1%)...

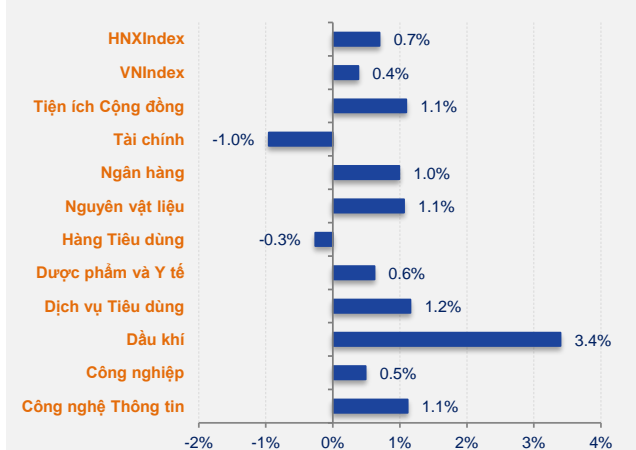
Cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng tăng 1% giá trị và giúp giữ nhịp cho thị trường chung. Các ngành có mức tăng dưới 1% là dược phẩm và y tế (+0,6%), công nghiệp (+0,5%).

Chiều ngược lại, nhóm tài chính giảm mạnh nhất với 1% vốn hóa chủ yếu do chịu tác động tiêu cực từ ngành con bất động sản. Hàng tiêu dùng giảm nhẹ 0,3%.

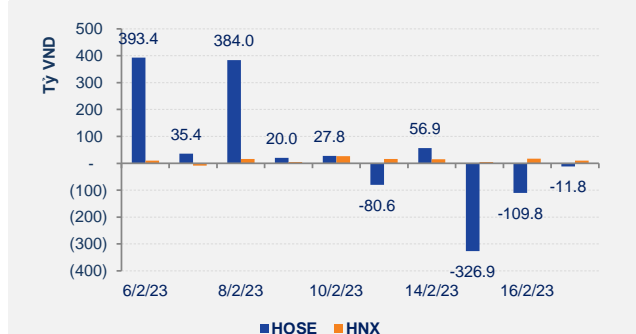
Khối ngoại quay đầu bán ròng trên hai sàn trong tuần qua với giá trị ròng khoảng 410 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, DXG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 14,9 triệu cổ phiếu. Tiếp theo là STB và NVL với lần lượt 13,4 và 6,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVD là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 4,2 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 3/2023 đang thấp hơn chỉ số cơ sở VN30 với mức chênh 4,72 điểm. Điều này cho thấy là các trader vẫn đang khá tiêu cực về triển vọng thị trường trong ngắn hạn.

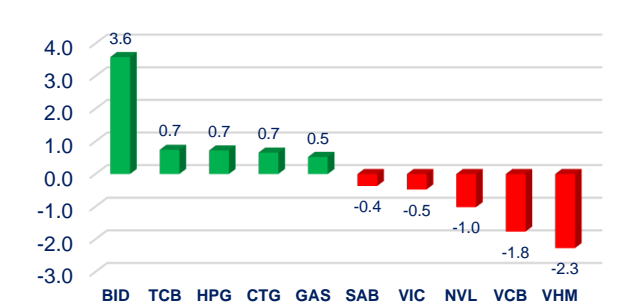
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



TOP CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 13/2/2023 - 17/2/2023

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Thị trường hồi phục nhẹ sau hai tuần giảm liên tiếp với thanh khoản xấp xỉ so với tuần trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình của 20 tuần gần nhất. Kết hợp với diễn biến giao dịch trong tuần qua thì có thể thấy là lực cầu bắt đáy giá thấp đã xuất hiện trở lại để giúp thị trường hồi phục nhưng lực cầu này vẫn còn khá yếu thể hiện qua mức thanh khoản.

Với việc hồi phục nhẹ trong tuần qua thì VN-Index đang kết tuần trên vùng hỗ trợ quan trọng trong khoảng 1.040-1.055 điểm (MA50-100) nhưng vẫn kết tuần dưới ngưỡng kháng cự 1.075 điểm (MA20). Chúng tôi kỳ vọng, trong tuần giao dịch tiếp theo, lực cầu gia tăng tại các vùng giá thấp có thể giúp cho thị trường tiếp tục hồi phục với mục tiêu là ngưỡng kháng cự quanh 1.075 điểm (MA20).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường phục hồi trong tuần qua sau khi VNINDEX điều chỉnh trong hai tuần trước đó và có nguy cơ quay trở lại khu vực vận động của kênh downtrend trung hạn. Những nỗ lực phục hồi liên tiếp sau khi VNINDEX chạm ngưỡng hỗ trợ quanh 1.030-1.040 điểm (Fibonacci Retracement 61,8%) giúp cho VNINDEX tạm thời thoát khỏi nguy cơ quay trở lại downtrend và tiếp tục duy trì sóng hồi. VNINDEX kết tuần ở 1.059,31 điểm (+4,01 điểm, +0,4%) với khối lượng tiếp tục duy trì ở mức thấp hơn trung bình của 20 tuần gần nhất. Theo góc nhìn ngắn hạn, nếu VNINDEX không rơi xuống dưới 1.050 điểm trong ngắn hạn thì khả năng cao sẽ tạo được một kênh sóng hồi và vẫn có kỳ vọng VNINDEX có thể hướng tới mục tiêu 1.150 điểm.

Với góc nhìn trung - dài hạn, ngay cả khi VNINDEX thủng ngưỡng 1050 một cách dứt khoát để trở lại xu hướng downtrend trung hạn thì vẫn còn 2 mốc hỗ trợ quan trọng là 1000 và 950 điểm (đáy cũ) do đó vẫn có thể kỳ vọng VNINDEX hình thành đáy trung - dài hạn 950 điểm. Với những nỗ lực phục hồi trong 3 phiên vừa qua, VNINDEX vẫn đang vận động trên khu vực đáy 950-1000 và cũng có hơn nhận định VNINDEX đã hình thành thành đáy dài hạn. Tuy nhiên vận động hiện tại vẫn chỉ là vận động trong kênh hồi phục ngắn hạn, về trung dài hạn thị trường đang trong khu vực phục hồi sau đáy với biên độ rộng và cần thêm một giai đoạn chặt chẽ trở lại với khối lượng giao dịch thấp (tích lũy cạn kiệt) thì mới có thể tạo nền tảng để hình thành uptrend mới, do đó chúng tôi cho là thị trường cần thêm thời gian tích lũy. Về vĩ mô trong ngắn hạn những tín hiệu giảm lãi suất của các NHTM là tín hiệu tích cực, tuy nhiên Kinh tế toàn cầu vẫn đang trong giai đoạn khó khăn đặc biệt là cuộc xung đột Nga - Ukraine có xu hướng leo thang khiến giá năng lượng và nhiều mặt hàng nguyên liệu cơ bản tiếp tục biến động khó lường và nguy cơ lạm phát, lãi suất tiếp tục tăng vẫn là rủi ro lớn. Về mặt kỹ thuật thị trường đang có tín hiệu tích cực ở nhóm một số cổ phiếu đầu ngành đặc biệt là Bank khi nhóm này chứng tỏ sức mạnh và không giảm điểm sâu, nhiều cổ phiếu như VCB, BID.. vẫn dao động quanh đỉnh thời đại và có thể vượt đỉnh. Tín hiệu tiếp theo để có thể hy vọng thị trường đang dần tìm đến vùng tích lũy ở khu vực hiện tại đó là khối lượng dao động đang có dấu hiệu giảm dần (tín hiệu của tích lũy cạn kiệt là trạng thái tích lũy tin cậy nhất). Do đó cơ hội đầu tư trung dài hạn vẫn xuất hiện trong giai đoạn hiện nay.

Sau tuần hồi phục qua thì các cơ hội giải ngân vẫn xuất hiện ở cả ngắn, trung - dài hạn. trong đó ưu tiên hơn với hoạt động đầu tư trung - dài hạn và mục tiêu ở các nhóm cổ phiếu đầu ngành, các cổ phiếu đang tích lũy và không bị điều chỉnh sâu, có kỳ vọng kết quả kinh doanh tiếp tục tăng trưởng trong năm nay. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 13/2/2023 - 17/2/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
FRT	74.00	69-73	85-87	64	22.5	34.1%	-12.0%	Theo dõi chờ giải ngân
POW	12.40	12-12.7	16-16.5	11	15.3	15.0%	5.3%	Theo dõi chờ giải ngân
LPB	14.50	12-13	17-18	11	5.1		57.0%	Theo dõi chờ giải ngân
IJC	11.70	11-11.8	15-16	10	5.7	-24.3%	-17.0%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	PVS	26.00	17.50	26-28	24.5	48.57%	Nắm giữ
3/1/2023	ANV	32.80	23.20	35-37	31	41.38%	Nắm giữ
10/1/2023	ACB	24.80	23.10	29-30	24	7.36%	Nắm giữ
11/1/2023	HCM	24.20	22.75	28-29	22	6.37%	Nắm giữ
18/1/2023	GMD	52.10	48.05	57-59	52	8.43%	Nắm giữ
1/2/2023	BCM	84.90	84.00	110	81	1.07%	Nắm giữ
16/2/2023	POW	12.40	12.10	16-16.5	11	2.48%	Nắm giữ



TIN VĨ MÔ

Việt Nam xếp thứ 12 các quốc gia quyền lực nhất khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

Việt Nam xếp thứ 12/26 quốc gia về sức mạnh toàn diện ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, theo Viện Lowy.

Chủ tịch Hà Nội 'thúc' tiến độ các dự án hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Trần Sỹ Thanh yêu cầu tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4, các dự án, công trình trọng điểm, các công trình hạ tầng giao thông quan trọng, hạ tầng đô thị lớn.

Không cung ứng kịp vật liệu cho thi công cao tốc Bắc - Nam

Một số dự án cao tốc Bắc - Nam có thể bị chậm tiến độ công trình. Ước tính các dự án cao tốc đang triển khai bị thiếu khoảng 20 triệu m³ đất, đá, cát.

Giải pháp thu hút khách du lịch quốc tế, tạo đà bứt phá cho ngành du lịch

Tuy bối cảnh du lịch thế giới còn gặp nhiều khó khăn nhưng năm 2023 được dự báo là năm tăng trưởng vượt bậc của khách du lịch quốc tế.

Đề xuất chuyển đổi sân bay hơn 9.000 tỷ đồng ở Bà Rịa - Vũng Tàu

Sân bay Gò Găng được đề xuất quy hoạch tại đảo Gò Găng, xã Long Sơn, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với tổng diện tích hơn 248 ha sẽ được chuyển từ chuyên dùng sang lưỡng dụng. Ước toán tổng mức đầu tư xây dựng hoàn chỉnh sân bay Gò Găng hơn 9.000 tỷ đồng, trong đó chi phí giải phóng mặt bằng là 1.258 tỷ đồng.

Nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp

Từ cuối năm ngoái đến nay, thành phố Đà Nẵng ban hành nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp từng bước vượt qua khó khăn, phục hồi sản xuất kinh doanh, góp phần vào sự tăng trưởng chung của địa phương.

Phú Yên đầu tư hơn 3.400 tỷ đồng hoàn thiện tuyến đường bộ ven biển

HĐND tỉnh Phú Yên thông qua chủ trương đầu tư 3.428 tỷ đồng để xây dựng tuyến đường bộ ven biển nối huyện Tuy An - TP. Tuy Hòa nhằm tạo động lực thu hút đầu tư các dự án khu vực ven biển.

Ngày 18/2, ga Kép sẽ chính thức phục vụ vận tải liên vận quốc tế

Lãnh đạo Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (VNR) thông tin, ga Kép (tỉnh Bắc Giang) sẽ khai thác liên vận quốc tế kể từ ngày 18/2/2023. Hiện ngành đường sắt đã chuẩn bị xong các điều kiện vật chất và thủ tục liên quan để đưa ga Kép vào hoạt động liên vận.

Chỉ đạo "nóng" ngay từ đầu năm, để giải ngân vốn đầu tư công không còn là "nỗi trăn trở"

Hơn 700.000 tỷ đồng, số vốn đầu tư công kỷ lục được giao trong năm 2023, tăng 25% so với năm ngoái.

Lộ diện những mặt hàng xuất khẩu tỷ đô của Việt Nam trong tháng 1/2023

Có 4 nhóm hàng xuất khẩu chính của Việt Nam, đem lại giá trị hàng tỷ USD là điện thoại các loại và linh kiện, máy vi tính sản phẩm điện tử và linh kiện, máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng khác, và hàng dệt may.



TIN DOANH NGHIỆP

MWG đặt mục tiêu lãi ròng tối thiểu 4.200 tỷ đồng, ngưng mở mới An Khang, "dọn dẹp" chuỗi Bluetronics và AvaSprort trong năm 2023	Chia sẻ thêm, ông Đoàn Văn Hiểu Em, Thành viên HĐQT MWG cho biết "2023 là năm không thật sự khả quan, nhất là trong 2 quý đầu năm. Tuy vậy, MWG vẫn đặt kỳ vọng hai chuỗi TGĐĐ và ĐMX sẽ tiếp tục tăng trưởng ở mức 2 con số".
Thêm một cổ phiếu "họ" FLC vào diện đình chỉ giao dịch	Các cổ phiếu "họ" FLC như HAI đã bị đình chỉ giao dịch trong khi AMD và KLF đang thuộc diện hạn chế. FLC và ROS đã nhận án hủy niêm yết do vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ công bố thông tin.
CNG đặt mục tiêu lợi nhuận sụt giảm 33% trong năm 2023	Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế đạt hơn 85 tỷ đồng giảm 33% so với thực hiện năm 2022.
Digiworld (DGW) đặt mục tiêu doanh thu hơn 1 tỷ USD năm 2023	Ban lãnh đạo doanh nghiệp kỳ vọng rằng các yếu tố vĩ mô sẽ được cải thiện trong nửa cuối năm 2023.
Đứt chuỗi tăng thàn tốc, "siêu cổ phiếu" VNZ chính thức đáp sàn	Bên bán chiếm ưu thế với dư bán sàn 7.200 cổ phiếu, trong khi "trắng bên mua".
Chờ đón thông tin tích cực, cổ phiếu bất động sản đồng loạt bứt phá	Trong bối cảnh hàng loạt khó khăn xuất hiện trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 65/2022 đã có nhiều quy định mới được đề xuất.
Cổ phiếu đầu tư công 'nổi sóng'	Thống kê cho thấy hầu hết các mã cổ phiếu đầu tư công thuộc nhóm xây dựng hạ tầng tính từ đầu năm đến nay đều đạt tỷ suất tăng trưởng dương.
Chỉ thu xếp được 7 tỷ, Becamex TDC xin "khất nợ" 17 tỷ lãi trái phiếu, dù ghi nhận hàng trăm tỷ tiền mặt tại thời điểm cuối năm 2022	Công ty chỉ thanh toán được 7 tỷ đồng lãi trái phiếu, còn 16,82 tỷ đồng lãi trái phiếu chưa thanh toán được, lý do được đưa ra do tình hình thị trường kinh doanh bất động sản thời gian qua rất chậm đã ảnh hưởng tới dòng tiền sản xuất kinh doanh.
HNX hủy niêm yết lô trái phiếu 3.000 tỷ của Masan	Lý do hủy niêm yết là vì lô trái phiếu này đã đến thời gian đáo hạn, thuộc trường hợp hủy bỏ niêm yết theo quy định.
VinFast chính thức được cấp phép để khởi công xây dựng nhà máy tại Mỹ	"Chúng tôi đã nhận được giấy phép về chất lượng không khí, để khởi công xây dựng giai đoạn 1 của nhà máy và sẽ sớm bắt đầu tiến hành", VinFast cho biết, nhưng không nêu cụ thể thời gian khởi công.
Hòa Bình chấm dứt siêu dự án du lịch, nghỉ dưỡng và sân golf của Tập đoàn FLC sau chưa đầy một năm chấp thuận	UBND tỉnh Hòa Bình vừa phát đi thông báo đồng ý chủ trương chấm dứt hoạt động của dự án Quần thể du lịch, nghỉ dưỡng và sân golf do Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC là nhà đầu tư tại huyện Yên Thủy.

HOSE
HNX
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVD	4,155,900	DXG	(14,890,600)
2	HPG	3,306,100	STB	(13,400,500)
3	HSG	3,273,500	NVL	(6,133,200)
4	HDB	3,093,100	SHB	(3,655,800)
5	KBC	2,634,100	VHM	(3,117,500)

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CEO	849,100	TVD	(100,100)
2	PVS	771,200	THD	(61,229)
3	TNG	668,900	ONE	(36,400)
4	SHS	529,170	MBS	(26,690)
5	IDC	324,700	NVB	(25,360)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	13.75	11.65	↓ -15.27%	127,128,300
STB	23.65	24.40	↑ 3.17%	99,993,200
VPB	17.50	17.30	↓ -1.14%	95,091,200
HSG	14.40	15.50	↑ 7.64%	95,041,400
HPG	20.50	21.00	↑ 2.44%	93,821,200

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	8.50	8.40	↓ -1.18%	49,779,097
CEO	21.20	21.30	↑ 0.47%	38,298,940
PVS	23.80	26.00	↑ 9.24%	32,217,442
IDC	38.30	40.80	↑ 6.53%	20,258,593
TNG	15.80	17.60	↑ 11.39%	13,898,070

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ST8	13.30	16.20	2.9	↑ 21.80%
SII	13.85	16.40	2.6	↑ 18.41%
OGC	7.21	8.49	1.3	↑ 17.75%
LCG	10.15	11.95	1.8	↑ 17.73%
BTT	30.25	35.00	4.8	↑ 15.70%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTT	48.00	63.80	15.8	↑ 32.92%
HMR	6.70	8.80	2.1	↑ 31.34%
DNM	13.70	17.70	4.0	↑ 29.20%
GLT	22.10	27.10	5.0	↑ 22.62%
BPC	11.00	13.00	2.0	↑ 18.18%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

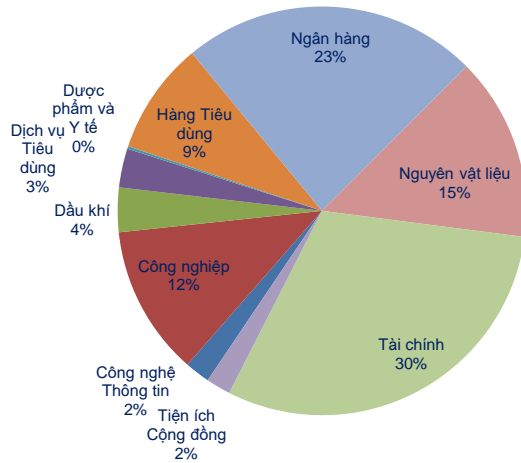
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ABR	14.00	11.10	-2.9	↓ -20.71%
HOT	18.60	15.40	-3.2	↓ -17.20%
PTL	4.65	3.90	-0.8	↓ -16.13%
NVL	13.75	11.65	-2.1	↓ -15.27%
MCG	2.64	2.28	-0.4	↓ -13.64%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMS	17.90	13.20	-4.7	↓ -26.26%
VKC	1.60	1.20	-0.4	↓ -25.00%
TJC	19.50	15.60	-3.9	↓ -20.00%
SDG	19.20	15.80	-3.4	↓ -17.71%
QST	11.00	9.20	-1.8	↓ -16.36%

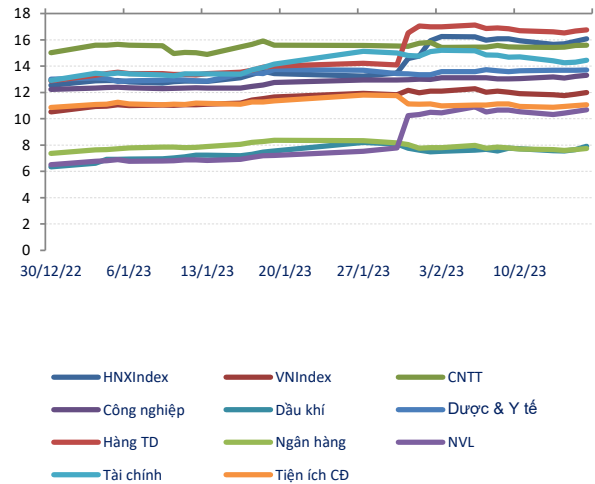
(*) Giá điều chỉnh



Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	127,128,300	5.3%	1,164	9.9	0.5
STB	99,993,200	13.8%	2,674	8.9	1.2
VPB	95,091,200	19.2%	2,715	6.4	1.1
HSG	95,041,400	-10.0%	-1,793	-	0.9
HPG	93,821,200	9.1%	1,459	14.6	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	49,779,097	2.1%	224	38.4	0.7
CEO	38,298,940	7.7%	1,081	19.7	1.5
PVS	32,217,442	6.1%	1,617	16.3	1.0
IDC	20,258,593	40.1%	7,001	6.0	2.1
TNG	13,898,070	18.0%	2,873	6.3	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ST8	↑ 21.8%	72.3%	8,402	1.8	1.4
SII	↑ 18.4%	-6.7%	-1,378	-	0.8
OGC	↑ 17.8%	3.8%	132	60.1	2.2
LCG	↑ 17.7%	7.8%	1,013	11.5	0.9
BTT	↑ 15.7%	6.6%	1,793	21.0	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TTT	↑ 32.9%	6.7%	5,805	10.0	0.6
HMR	↑ 31.3%	7.6%	1,019	8.2	0.6
DNM	↑ 29.2%	-37.1%	-8,370	-	0.9
GLT	↑ 22.6%	38.8%	7,907	3.1	1.5
BPC	↑ 18.2%	1.1%	273	47.7	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	4,155,900	-0.7%	-177	-	0.9
HPG	3,306,100	9.1%	1,459	14.6	1.3
HSG	3,273,500	-10.0%	-1,793	-	0.9
HDB	3,093,100	22.2%	3,081	6.0	1.2
KBC	2,634,100	9.1%	2,019	11.9	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	849,100	7.7%	1,081	19.7	1.5
PVS	771,200	6.1%	1,617	16.3	1.0
TNG	668,900	18.0%	2,873	6.3	1.1
SHS	529,170	2.1%	224	38.4	0.7
IDC	324,700	40.1%	7,001	6.0	2.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	437,285	24.2%	6,316	14.6	3.2
BID	227,634	19.1%	3,597	12.5	2.2
GAS	206,515	26.1%	7,730	14.0	3.4
VIC	203,664	5.7%	2,159	24.7	1.5
VHM	185,061	20.5%	6,575	6.5	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	15,240	5.7%	1,243	40.9	2.3
IDC	13,794	40.1%	7,001	6.0	2.1
THD	13,755	4.4%	776	50.7	2.3
PVS	12,618	6.1%	1,617	16.3	1.0
PVI	11,618	0.5%	168	295.9	1.5



LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
11/3/2022	17/2/2023	17/2/2023	17/2/2023	ACC	Niêm yết thêm
13/6/2022	17/2/2023	17/2/2023	17/2/2023	NAB	Niêm yết thêm
15/11/2022	17/2/2023	6/1/2023	5/1/2023	FOX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/1/2023	17/2/2023	31/1/2023	30/1/2023	PMJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/11/2022	18/2/2023	9/12/2022	8/12/2022	HUT	Đại hội Cổ đông Bất thường
18/3/2022	20/2/2023	17/2/2023	17/2/2023	RDP	Niêm yết thêm
29/6/2022	20/2/2023	17/2/2023	17/2/2023	HAM	Niêm yết thêm
9/1/2023	20/2/2023	16/1/2023	13/1/2023	L18	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/1/2023	20/2/2023	7/2/2023	6/2/2023	DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/1/2023	21/2/2023	27/1/2023	19/1/2023	BHT	Đại hội Đồng Cổ đông
19/1/2023	22/2/2023	8/2/2023	7/2/2023	VFG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/4/2022	23/2/2023	17/2/2023	17/2/2023	AGP	Niêm yết thêm
3/2/2023	24/2/2023	9/2/2023	8/2/2023	SD5	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/1/2023	25/2/2023	1/2/2023	31/1/2023	LCS	Đại hội Đồng Cổ đông
22/3/2022	27/2/2023	17/2/2023	17/2/2023	EVG	Niêm yết thêm
13/4/2022	27/2/2023	17/2/2023	17/2/2023	NRC	Niêm yết thêm
6/12/2022	27/2/2023	20/12/2022	19/12/2022	AIC	Đại hội Cổ đông Bất thường
5/1/2021	28/2/2023	12/1/2021	11/1/2021	AMV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/10/2022	28/2/2023	28/10/2022	27/10/2022	HTN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/12/2022	28/2/2023	30/12/2022	29/12/2022	HFB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/12/2022	28/2/2023	26/12/2022	23/12/2022	SBA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2022	28/2/2023	23/12/2022	22/12/2022	VNM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/12/2022	28/2/2023	16/1/2023	13/1/2023	PRC	Đại hội Đồng Cổ đông
19/12/2022	28/2/2023	16/1/2023	13/1/2023	FRC	Đại hội Đồng Cổ đông
11/1/2023	28/2/2023	30/1/2023	27/1/2023	CHS	Đại hội Cổ đông Bất thường
11/1/2023	28/2/2023	8/2/2023	7/2/2023	MH3	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/1/2023	28/2/2023	3/2/2023	2/2/2023	TGG	Đại hội Cổ đông Bất thường
2/2/2023	28/2/2023	21/2/2023	20/2/2023	SMB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/5/2022	1/3/2023	17/2/2023	17/2/2023	DC2	Niêm yết thêm
9/1/2023	1/3/2023	10/2/2023	9/2/2023	DNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
